

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/DS-PT
Ngày: 21 – 02 – 2023
V/v “*Tranh chấp bồi thường thiệt
hại về tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bình Đảo.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quang Tấn.

Bà Nguyễn Thị Nhiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Vũ Tường Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang: Ông Trịnh Văn Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 247/2022/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2022/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; Có mặt.

Địa chỉ: xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Phi L1, sinh năm 1957 và anh Huỳnh Hoàng L2, sinh năm 1978; Đều có mặt.

Cùng địa chỉ: xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị M, sinh năm 1971 (Vợ ông Nguyễn Văn H); Có mặt.

Địa chỉ: xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:**

Tháng 12/2019 gia đình ông H có bầu sò giống dưới Kênh 30 thuộc ấp X và ấp B, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Ngày 24/6/2020 ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2 đặt máy trong vuông đập sinh, lá cây ra kênh cách 02 bầu sò của ông H khoảng 100 mét làm sò thiệt hại khoảng 30%, ước tính 60.000.000 đồng. Ông H yêu cầu ông L1 và anh L2 phải bồi thường thiệt hại số tiền 60.000.000 đồng.

Nay ông H yêu cầu: Nếu anh L2 thừa nhận việc làm của mình là sai và làm cam kết nhận sai thì ông không yêu cầu bồi thường, anh L2 không nhận sai thì yêu cầu ông L1 bồi thường tiền sò giống bị chết là 60.000.000 đồng.

Ông H không yêu cầu anh L2 và vợ ông L1 bồi thường.

*** Bị đơn ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2 trình bày:**

Không thống nhất đối với yêu cầu bồi thường của ông H vì ông bơm nước ra Kênh 30 là kênh công cộng, kênh này là để người dân thoát nước.

*** Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2022/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang quyết định:**

Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H đối với ông Huỳnh Phi L1 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sò chết là 60.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

*** Ngày 12/9/2022, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H kháng cáo với nội dung:** Yêu cầu ông Huỳnh Phi L1 bồi thường thiệt hại cho ông H số tiền 60.000.000 đồng.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H yêu cầu buộc ông Huỳnh Phi L1 bồi thường thiệt hại cho ông H số tiền 20.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2 yêu cầu không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H.

- Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và những người tham gia tố tụng trong vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm nghị án tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2022/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến tranh luận của đương sự và phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Phi L1 bồi thường thiệt hại cho ông H số tiền 20.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

[1.1] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H cho rằng ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2 đặt máy trong vuông đập sinh, lá cây ra kênh cách 02 bầu sò của ông H khoảng 100 mét làm sò thiệt hại khoảng 30%, ước tính 60.000.000 đồng, nên yêu cầu ông L1 bồi thường thiệt hại số tiền 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Phi L1 bồi thường thiệt hại cho ông H số tiền 20.000.000 đồng

Bị đơn ông Huỳnh Phi L1, anh Huỳnh Hoàng L2 cho rằng, việc bơm nước ra Kênh 30 là kênh công cộng, kênh này là để người dân thoát nước nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông H.

[1.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H:

Hội đồng xét xử xét thấy:

Các đương sự thừa nhận khi phát hiện sò của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H chết, thì ông H với ông L1 và ông Linh có xảy ra đánh nhau, Công an có đến làm việc và lập biên bản. Trong quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã thu thập tài liệu tại Cơ quan Công an nhưng không có tài liệu, chứng cứ của cơ quan chuyên môn kết luận

nguyên nhân sò chết và cũng không có tài liệu thể hiện số lượng sò chết là bao nhiêu, số lượng sò thiệt hại 30% chỉ là con số do ông H ước tính.

Tuy nhiên, tại Báo cáo ngày 01/02/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang có nhận xét: Qua kết quả xác minh, xác định việc bầu sò của ông H chết là do ông L1 và anh L2 đập sò từ trong vuông ra gây thiệt hại.

Đối chiếu lời khai của các đương sự, biên bản làm việc của địa phương, Báo cáo của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Kiên Giang có đủ căn cứ xác định, ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2 đặt máy trong vuông đập sò, lá cây ra kênh cách 02 bầu sò của ông H khoảng 100 mét làm sò của ông H chết dẫn đến thiệt hại là có thật.

Cấp sơ thẩm cho rằng, việc ông H cho rằng có thiệt hại nhưng thiệt hại hoàn toàn do lỗi của ông H nên không phát sinh trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 584 (*quy định căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại*) của Bộ luật dân sự năm 2015, nên không chấp nhận toàn bộ yêu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Nguyễn Văn H đối với ông Huỳnh Phi L1 là không phù hợp, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H.

Từ những căn cứ nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất, chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, không chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2022/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 1.500.000 đồng theo biên lai số 0004881 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc bị đơn ông Huỳnh Phi L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.000.000 đồng.

[3.2] Án phí dân sự phúc thẩm:

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000908 ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2022/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*” đối với bị đơn ông Huỳnh Phi L1 và anh Huỳnh Hoàng L2.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Phi L1 bồi thường cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền là 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 1.500.000 đồng theo biên lai số 0004881 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc bị đơn ông Huỳnh Phi L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.000.000 đồng.

2.2 Án phí dân sự phúc thẩm:

- Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000908 ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bình Đảo